

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THUẬN CHÂU  
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2021/HSST

Ngày: 24/3/2021

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Tiến Hải .

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Ngọc Thiệp

Ông Đặng Ngọc Lực

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Mai - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện Thuận Châu tham gia phiên tòa:**  
Ông Bạc Cầm Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 24/3/2021, tại trụ sở Tòa án nhân huyện Thuận Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 43/2021/TLST-HS ngày 02/3/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2021/QĐXXST-HS ngày 12/3/2021 đối với bị cáo:

**Lò Văn P;** Tên gọi khác: Không; Sinh năm : 1966 tại xã T, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú : Bản B, xã T, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc Thái; Giới tính : Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch : Việt Nam; Con ông : Lò Văn H ( đã chết ) và bà : Lò Thị S ( đã chết ); Có vợ là : Lương Thị D, sinh năm 1971 và có 02 con lớn 28 tuổi nhỏ 26 tuổi; Tiền sự : Không; Tiền án : không; Nhân thân : Năm 2001 bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu xử phạt 36 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy ( đã được xóa án tích ). Năm 2005 bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu xử phạt 42 tháng tù về tội Mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy ( đã được xóa án tích ). Bị bắt tạm giam giữ từ ngày 28/7/2020 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

**\* Người làm chứng:** anh **Lò Văn M;** Sinh năm 1992; Nơi cư trú : Bản B, xã T, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21 giờ 30 phút, ngày 28/7/2020, Tổ công tác Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đang làm nhiệm vụ tại khu vực bản Bai B, xã Tông Lạnh, huyện Thuận Châu phát hiện Lò Văn P có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tang vật thu giữ gồm: 01 gói ni lon màu trắng bên trong có chứa một ít bột cục màu trắng nghi là Heroine.

Hồi 08 giờ 30 phút ngày 29/7/2020 tại Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đã tiến hành cân tính số ma túy thu giữ của Lò Văn P có khối lượng 0,21 gam (ký hiệu P1 gửi giám định chất và loại ma túy).

Tại bản kết luận giám định số: 1253 ngày 31/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình. sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “Mẫu gửi giám định ký hiệu P1 là ma túy; loại Heroine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,21 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là: 0,21 gam Heroine ( Hoàn lại đối tượng giám định: Chất bột màu trắng thuộc mẫu giám định ký hiệu P1 không sử dụng đèn trong quá trình giám định, có khối lượng : 0,17 gam).

*Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu Lò Văn P đã khai nhân như sau:* Khoảng 08 giờ ngày 27/7/2020, Lò Văn P thuê xe ôm đi từ khu vực Bản Bai A, xã Tông Lạnh, huyện Thuận Châu lên xã Thôm Mòn, huyện Thuận Châu tìm mua ma túy mang về sử dụng và có ai hỏi mua thì bán kiếm lời. Khi đến khu vực Bản Thôm, xã Thôm Mòn, P xuống xe đi bộ một mình vào trong Bản Thôm thì gặp và mua được của 01 thanh niên nam dân tộc Thái (*P không biết họ, tên, tuổi, địa chỉ cụ thể*) nhìn giống người nghiện đang đứng bên đường liền bán được 01 gói Heroine gói bằng nilon màu trắng với giá 100.000 đồng. Sau khi mua xong, P cầm gói Heroine ở bên tay phải, rồi đi bộ ra QL6A đón xe ôm đi về nhà ao của P ở Bản Bai B, xã Tông Lạnh, huyện Thuận Châu. Khoảng 20 phút sau, Lò Văn M ở cùng Bản Bai A, xã Tông Lạnh với P đến hỏi mua một lượng Heroine với giá 30.000 đồng, P đồng ý. P cầm tiền của M đưa, rồi lấy gói Heroine san ra một ít gói bằng nilon màu trắng đưa cho M và xin sử dụng cùng M; số Heroine còn lại P gói bằng nilon màu trắng cất vào túi quần đằng trước bên phải đang mặc để sử dụng dần và bán kiếm lời. Đến khoảng 10 giờ ngày 28/7/2020, P đang ở nhà ao tại Bản Bai B, xã Tông Lạnh thì có Lò Văn M lại đến hỏi mua một lượng Heroine với giá 80.000 đồng, P đồng ý. P cầm số tiền 80.000 đồng của M đưa, P lấy gói Heroine gói bằng nilon màu trắng mở và san ra một ít Heroine đưa cho M và xin cùng M sử dụng hết; số Heroine còn lại P gói bằng nilon màu trắng cất vào túi quần đằng trước bên phải đang mặc, rồi đi bộ về nhà chính ở Bản Bai A, xã Tông Lạnh. Khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, P đi bộ từ nhà chính ở Bản Bai A đến nhà ao của P ở Bản Bai B thì bị Tổ công tác Công an huyện Thuận Châu yêu cầu kiểm tra ma túy, phát hiện, thu giữ cùng tang vật. Sau đó, Tổ công tác dẫn giải Lò Văn P về Trụ sở UBND xã Tông Lạnh lập biên bản bắt người phạm tội quả tang như đã nêu trên.

Ngày 12/11/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu ra Bản kết luận điều tra vụ án số: 4064/KLĐT đề nghị Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu truy tố Lò Văn P về tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Ngày 26/11/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đã ra bản cáo trạng số: 138/CT- VKS truy tố Lò Văn P về tội Mua trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Ngày 19/01/2021 Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu mở phiên tòa hình sự sơ thẩm, tại phiên tòa bị cáo Lò Văn P đã thay đổi toàn bộ lời khai, không thừa nhận hành vi phạm tội mua bán trái phép chất ma túy của mình. Bị cáo P cho rằng không được bán ma túy 02 lần cho đối tượng Lò Văn M vào các ngày 27, 28/7/2020, cụ thể: ngày 27/7/2020, M đưa cho P số tiền 30.000 đồng là để mua nước ngọt uống; ngày 28/7/2020, P và M góp số tiền 100.000 đồng (gồm: 20.000 đồng của P, 80.000 đồng của M) mua ma túy mang về cùng sử dụng. Do mâu thuẫn về lời khai nên Hội đồng xét xử sơ thẩm đã ra Quyết định yêu cầu điều tra bổ sung số: 01/2021/HSST - QĐ ngày 19/01/2021 cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu để điều tra bổ sung những vấn đề sau :

- Làm rõ hành vi của Lò Văn P bán trái phép chất ma túy cho Lò Văn M hai lần vào các ngày 27/7/2020 và 28/7/2020 về thời gian, địa điểm, số tiền mua bán, người chứng kiến.

- Tại phiên tòa bị cáo không thừa nhận việc bán ma túy trái phép cho Lò Văn M hai lần vào các ngày 27/7/2020 và 28/7/2020. Bị cáo chỉ thừa nhận có góp tiền cùng mua ma túy với M, bị cáo góp 20.000 đồng, M góp 80.000 đồng; mục đích mua ma túy về cùng nhau sử dụng, xem xét hành vi đồng phạm của Lò Văn M.

- Cần tiến hành thủ tục đối chất, nhận dạng hành vi mua bán trái phép chất ma túy các ngày 27/7/2020 và 28/7/2020 giữa bị cáo Lò Văn P và Lò Văn M.

- Bị cáo Lò Văn P và Lò Văn M đều là những người không biết chữ, trong quá trình lập biên bản hỏi cung bị can, biên bản lấy lời khai Lò Văn P, biên bản lấy lời khai của Lò Văn M, biên bản về việc ghi âm, ghi hình và các biên bản tiến hành các thủ tục tổng đạt quyết định tạm giữ, quyết định tạm giam, lệnh giam, bản kết luận điều tra, cáo trạng không có người chứng kiến là vi phạm tố tụng.

Ngày 19/01/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu ra Quyết định trả hồ sơ vụ án để điều tra bổ sung số: 01/QĐ - VKS cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu để điều tra bổ sung những vấn đề mà Hội đồng xét xử đã nêu ở trên.

Tại Bản kết luận điều tra bổ sung vụ án hình sự Cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu giữ nguyên Bản kết luận điều tra vụ án số: 4064/KLĐT đề nghị Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu truy tố Lò Văn P về tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại bản cáo trạng số: 22/CT-VKS ngày 02/3/2021, của Viện kiểm sát nhân huyện Thuận Châu đã truy tố Lò Văn P về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, Lò Văn P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội. Bị cáo không đồng ý với Kết luận điều tra của cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố Lò Văn P phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Lò Văn P từ 20 đến 22 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị tuyên tiêu hủy : Một phong bì niêm phong gồm có : Một mảnh nilon màu trắng + 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu; Một phong bì niêm phong gồm có : Một phong bì niêm phong gửi giám định đã bóc mở + Chất bột màu trắng thuộc mẫu vật gửi giám định ký hiệu P1 có khối lượng 0,17 gam.

Về án phí : Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa, Lò Văn P thừa nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát, trong lời nói sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Ngày 28/7/2020, Lò Văn P đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, loại Heroine, khối lượng bị thu giữ là: 0,21 gam để nhằm mục đích sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện, bắt quả tang tại khu vực bản Bai B, xã Tông Lạnh, huyện Thuận Châu.

Đối với hành vi bán trái phép chất ma túy 02 lần cho Lò Văn M vào các ngày 27, 28/7/2020. Xét thấy, tại phiên tòa bị cáo Lò Văn P không thừa nhận. Trong quá trình điều tra, lời khai của bị cáo Lò Văn P và người làm chứng Lò Văn M có mâu thuẫn về thời gian, địa điểm nhưng Cơ quan điều tra không tiến hành đối chất, nhận dạng. Lò Văn P, Lò Văn M là người không biết chữ nhưng trong quá trình lập biên bản hỏi cung bị can, biên bản ghi lời khai đều không có người chứng kiến. Biên bản bắt người phạm tội quả tang có người chứng kiến nhưng không có người làm chứng. Do các tài liệu chứng cứ Cơ quan điều tra thu thập vi phạm thủ tục tố tụng hình sự nên không có giá trị chứng minh. Cơ quan điều tra chỉ căn cứ vào lời khai của Lò Văn M, không có tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh bị cáo Lò Văn P có vi bán trái phép chất ma túy 02 lần cho Lò Văn M vào các ngày 27, 28/7/2020.

Sau khi đưa vụ án ra xét xử ngày 19/01/2021, Hội đồng xét xử đã ra Quyết định yêu cầu điều tra bổ sung, kết quả không có căn cứ để xác định hành vi của Lò Văn P bán ma túy cho Lò Văn M. Do vậy Viện kiểm sát nhân dân

huyện Thuận Châu truy tố Lò Văn P về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu.

Xét thấy, quá trình điều tra bổ sung lời khai của Lò Văn P, Lò Văn M là trung thực, khách quan, có người chứng kiến, người phiên dịch, phù hợp nội dung, tình tiết vụ án, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác như : Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản mở niêm phong kiểm tra vật chứng và niêm phong lại; Biên bản bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại ngày 12/9/2020; Kết luận giám định số 1478 ngày 16/9/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La.

[2] Từ các căn cứ trên có đủ cơ sở kết luận hành vi tàng trữ trái phép 0,21gam chất ma túy, loại Heroine trong người với mục đích để sử dụng của Lò Văn P đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Do đó cần có mức hình phạt nghiêm khắc nhằm răn đe giáo dục đối với bị cáo, trên cơ sở xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo.

*Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

*Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

*Về nhân thân:* Bị cáo đã có 02 tiền án ( đã được xóa án tích ).

[4] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Bị cáo không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[5] Đối với Lò Văn M là người khai mua một lượng ma túy (Heroine) của Lò Văn P 02 lần (mỗi lần 01 gói Heroine) với tổng số tiền 110.000 đồng vào các ngày 27, 28/7/2020. Quá trình điều tra ban đầu và quá trình điều tra bổ sung, Lò Văn M không thừa nhận việc góp tiền đi mua ma túy cùng Lò Văn P mà chỉ thừa nhận việc mua ma túy của Lò Văn P và có cho Lò Văn P sử dụng ma túy cùng tại nhà ao của Lò Văn P ở Bản B, xã T, huyện Thuận Châu. Còn Lò Văn P khai nhận sử dụng ma túy cùng Lò Văn M tại nhà chính ở Bản B, xã T, huyện Thuận Châu vào ngày 28/7/2020. Kết quả xét nghiệm ma túy trong nước tiểu tại Trạm y tế xã Tông Lạnh vào ngày 29/7/2020, thì Lò Văn P và Lò Văn M đều dương tính với ma túy. Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính (phạt tiền) đối với Lò Văn M, về hành vi sử

dụng trái phép chất ma túy. Do vậy, Cơ quan điều tra không đủ căn cứ xử lý hình sự đối với Lò Văn M, về hành vi đồng phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, thực hiện đúng thủ tục tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[7] Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ : Lò Văn P khai nhận mua 01 gói Heroine gói bằng nylon màu trắng của 01 nam thanh niên dân tộc Thái ở khu vực bản Thôm, xã Thôm Mòn, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La với số tiền 100.000 đồng vào ngày 27/7/2020. Quá trình điều tra bổ sung, xác định P khai mua ma túy vào ngày 28/7/2020 nhưng P không biết họ, tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của nam thanh niên trên. Do vậy, Cơ quan điều tra không có căn cứ điều tra, xử lý.

[8] Vật chứng vụ án: Một mảnh nylon màu trắng + 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu; Một phong bì niêm phong gồm có : Một phong bì niêm phong gửi giám định đã bóc mở + Chất bột màu trắng thuộc mẫu vật gửi giám định ký hiệu P1 có khối lượng 0,17 gam là vật Nhà nước cầm lưu hành và không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu huỷ căn cứ vào điểm a, c khoản 1, Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[9] Về án phí: Bị cáo Lò Văn P thuộc hộ nghèo theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[10] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

### **1. Về tội danh và hình phạt:**

Tuyên bố bị cáo Lò Văn P phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lò Văn P 24 ( hai mươi tư ) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 28/7/2020).

Tiếp tục tạm giam bị cáo trong hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án theo quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

### **2. Về vật chứng vụ án:**

Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự :

- Tuyên tịch thu tiêu hủy:

Một phong bì thư niêm phong, mặt trước ghi: “Vật chứng nhập kho vụ Lò Văn P – Mua bán trái phép chất ma túy, bắt ngày 28/7/2020. Mặt sau phong bì, dán giấy niêm phong của Công an tỉnh Sơn La số: 023982 đề lên các mép dán của phong bì, trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia niêm phong và 02 hình dấu đỏ của cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu. Bên trong là : Một mảnh nilon màu trắng + 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

Một phong bì thư niêm phong, mặt trước ghi: Vật chứng vụ: Lò Văn P- Mua bán trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 28/7/2020. Gồm có: 01 phong bì niêm phong mẫu gửi giám định đã bóc mở + Chất bột cục màu trắng thuộc mẫu giám định ký hiệu P1, không sử dụng đến trong quá trình giám định, là ma túy, loại Heroine, khối lượng: 0,17 gam. Mặt sau dán giấy niêm phong của Công an tỉnh Sơn La số 000743 có đầy đủ chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/11/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Thuận Châu và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Châu).

**3. Về án phí:** Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn P.

**4. Về quyền kháng cáo:** Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Thuận Châu (02 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- CA huyện Thuận Châu (02 bản);
- Chi cục THADS huyện Thuận Châu;
- UBND xã T, huyện Thuận Châu;
- Bị cáo;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lường Tiến Hải**

